

Lai Vung, ngày 04 tháng 8 năm 2022

Số: 83 /2022/QĐST-DS.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27/7/2022, về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 166/2022/TLST-DS, ngày 13 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn T K, sinh năm: 1985; Địa chỉ: 29A tổ 2, ấp Bình Nhứt, xã N M, huyện C L, tỉnh Đ T.

- *Bị đơn*: Lê N B T, sinh năm: 1993; Địa chỉ: số nhà 229 ấp L B, xã H L, huyện L V, tỉnh Đ T.

Ủy quyền cho Nguyễn V L, sinh năm: 1990; Địa chỉ: 92 ấp B P Q, xã B T, huyện L V, tỉnh Đ T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Lê N B T đồng ý có nghĩa vụ trả cho Nguyễn T K tiền vốn vay còn nợ 126.612.000 đồng (Một trăm hai mươi sáu triệu, sáu trăm mười hai nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Án phí; Tạm ứng án phí*:

+ Lê N B T đồng ý tự nguyện nộp 3.165.300 đồng (Ba triệu, một trăm sáu mươi lăm nghìn, ba trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Nguyễn T K không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại 10.940.000 đồng (Mười triệu, chín trăm bốn mươi nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0006183, ngày 10/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn (V).

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Bích Huyền

